TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ V T** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30 /2024/HS-ST
Ngày: 26 - 3 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V T, TỈNH PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Hương Giang

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Đình Đậu – Giáo viên nghỉ hưu

Bà Đặng Hồng Chiến – Cán bộ UBND phường Tân Dân.

- Thư ký phiên toà: Bà Dương Vũ Hồng Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V T, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V T tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V T, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2024/HSST ngày 08 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thành G, sinh ngày 08/3/1964 tại huyện V T, tỉnh Vĩnh Phúc; Nơi cư trú: Tổ X, phố H H, phường B G, thành phố V T, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 10/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Tần - sinh năm 1937 và Bùi Thị Thịnh - sinh năm 1938 (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị Bích Thuỷ - sinh năm 1974 và có 02 con;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐ-XPHC ngày 20/12/2023, Công an phường B G, thành phố V T xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Thành G về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, hình thức phạt: Cảnh cáo.

- Nhân thân: Bản án số 79/2015/HS-ST ngày 27/5/2015, Toà án nhân dân thành phố V T xử phạt Nguyễn Thành G 24 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Gia đã nộp án phí và chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/9/2016.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/12/2023 đến ngày 28/12/2023, Cơ quan điều tra ra Quyết định khởi tố bị can và Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại phường B G, thành phố V T, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 10 phút ngày 25/12/2023, tại tổ X, khu S T, phường T S, thành phố V T, tỉnh Phú Thọ, tổ công tác công an thành phố V T đang làm nhiệm vụ kiểm tra, phát hiện Nguyễn Thành G, sinh năm 1964, HKTT: Tổ X, phố H H, phường B G, thành phố V T, tỉnh Phú Thọ có biểu hiện vi phạm pháp luật. Quá trình kiểm tra, Gia tự giác lấy trong túi áo đang mặc ra 03 gói nilon màu đen bên trong cả 03 gói đều có 01 gói giấy mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng, bên trong đều có chứa chất bột, cục màu trắng và giao nộp cho Tổ công tác đồng thời khai nhận đây là 03 gói ma tuý Heroine của G, mục đích để sử dụng. Tại chỗ, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với G, niêm phong thu giữ 03 gói nilon màu đen nêu trên. Ngoài ra còn thu giữ của G: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi vỏ màu đen đã cũ, số imei trong nguồn 865504065505906/00, kèm sim số 0919689655; tiền Việt Nam 500.000 đồng.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố V T ra Quyết định trưng cầu giám định đối với số chất bột, cục màu trắng đã thu giữ của Gia. Tại bản Kết luận giám định số 1652/KL-KTHS ngày 28/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

"*Chất bột, cục màu trắng chứa bên trong 03 gói giấy gửi đến giám định là **ma tuý**; có tổng khối lượng là **0,364 gam**; loại **Heroine** (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma tuý và tiền chất*."

Hoàn trả lại 0,276 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố V T, Nguyễn Thành G khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm như sau: Do bản thân có nhu cầu sử dụng ma tuý nên khoảng hơn 11 giờ ngày 25/12/2023, G một mình đi xe khách (G không nhớ hãng xe và biển kiểm soát) xuống khu vực ngã ba thị trấn Thổ Tang, huyện V T, tỉnh Vĩnh Phúc để tìm mua ma tuý. Tại đây, G gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi (G không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể), hỏi và mua được 04 gói ma tuý đều có đặc điểm là 04 gói nilon màu đen bên trong mỗi gói đều có 01 gói giấy mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng, bên trong đều có chứa chất bột

cục, màu trắng là ma tuý Heroine với giá 1.600.000 đồng. Sau khi mua được ma tuý G cất vào trong túi áo đang mặc rồi đi về nhà. Sau khi về đến nhà, G lấy 01 gói ma tuý ra và sử dụng hết cho bản thân, 03 gói ma tuý còn lại G vẫn để trong túi áo đang mặc, mục đích để sử dụng sau. Đến khoảng gần 18 giờ cùng ngày 25/12/2023, G một mình đi bộ lên khu vực nhà em trai thuộc phường T S, thành phố V T chơi thì bị tổ công tác Công an thành phố V T kiểm tra bắt quả tang, lập biên bản và thu giữ vật chứng, tài sản như đã nêu trên. Mục đích mua ma túy để G sử dụng cho bản thân.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố V T đã tiến hành kiểm tra xét nghiệm ma túy bằng que thử nước tiểu đối với Nguyễn Thành G. Kết quả dương tính, Gia có sử dụng chất ma túy.

Về vật chứng, tài sản bị thu giữ, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã làm rõ: 01 bì niêm phong số 1652/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả bên trong có chứa 0,276 gam ma túy Heroine còn lại sau giám định; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi vỏ màu đen đã cũ, số imei trong nguồn 865504065505906/00, kèm sim số 0919689655 là điện thoại của Gia, dùng để liên lạc hàng ngày. (Toàn bộ vật chứng đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố V T theo Quyết định chuyển vật chứng).

Tại bản Cáo trạng số: 26/CT-VKS-VT ngày 05/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V T, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Thành G về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V T, tỉnh Phú Thọ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành G phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành G từ 16 tháng đến 19 tháng tù được trừ 03 ngày tạm giữ (Từ ngày 25/12/2023 đến ngày 28/12/2023), bị cáo Gia còn phải chấp hành 15tháng 27 ngày đến 18 tháng 27 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự: Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi vỏ màu đen đã cũ và số tiền 500.000đ của Nguyễn Thành G.

- Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu để tiêu hủy: 01 bì niêm phong số 1652/KL-KTHS của Phòng kỹ

thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả bên trong có chứa 0,276 gam ma túy Heroine còn lại sau giám định; 01 sim số 0919689655 không còn giá trị sử dụng.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Cơ quan điều tra - Công an thành phố V T; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố V T trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Về căn cứ buộc tội: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thành G đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm pháp luật của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 18 giờ 10 phút ngày 25/12/2023, tại tổ X, khu S T, phường T S, thành phố V T, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Thành G đang tàng trữ trái phép khối lượng 0,364 gam ma tuý Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an thành phố V T kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Thành G đã có đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ Luật hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"

Do vậy, Quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thành G của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V T là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội thuộc loại tội phạm nghiêm trọng, đã xâm phạm quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng các chất ma túy; vi phạm khoản 6 Điều 53 Luật Phòng, chống ma túy; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn xã hội tại địa phương; là tiền đề phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra.

[4]. Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu đã bị Tòa án xét xử tù giam về tội phạm ma túy (đã được xóa án tích) và bị Cơ quan Công an xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật hình sự. Bị cáo có mẹ đẻ là bà Bùi Thị T được Hội đồng Nhà nước nước CHXHCN Việt Nam tặng Huân chương kháng chiến hàng nhì vì đã có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trên cơ sở phục vụ công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm và tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân có ích cho xã hội, nên cần xử phạt bị cáo hình phạt tù như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung tội phạm.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề, hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc bị tịch thu một phần tài sản. Vì vậy, cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước đối với tài sản đang tạm giữ của bị cáo là 01 điện thoại di động và số tiền 500.000 đồng.

[8] Về xử lý vật chứng: - Đối với các tài sản của bị cáo đang bị tạm giữ không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng do áp dụng hình phạt bổ sung nên cần tịch thu để nộp ngân sách Nhà nước.

- Số ma túy đã thu giữ còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy; Đối với sim số điện thoại của bị cáo không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[9]. Các vấn đề khác trong vụ án: Đối với người đàn ông đã bán ma tuý cho G, G không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, ngoài lời khai của G, không có tài liệu nào khác chứng minh nên Cơ quan điều tra không xác định được.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Thành G phạm tội "Tàng Trữ Trái phép chất ma túy"

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành G 16 (mười sáu) tháng tù, được trừ 03 ngày tạm giữ (từ ngày 25/12/2023 đến ngày 28/12/2023) bị cáo còn phải chấp hành 15 (mười lăm) tháng 27 (hai mươi bẩy) ngày tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi vỏ màu đen đã cũ và số tiền 500.000đ của bị cáo Nguyễn Thành G.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu để tiêu hủy: 01 bì niêm phong số 1652/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả bên trong có chứa 0,276 gam ma túy Heroine còn lại sau giám định; 01 sim số 0919689655 không còn giá trị sử dụng. (Theo quyết định chuyển vật chứng (ngày 05/3/2024) và biên bản giao nhận vật chứng (ngày 07/3/2023) tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố V T).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thành G phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- VKS ND tỉnh Phú Thọ;
- VKS ND thành phố V T;
- Công an thành phố V T;
- Chi cục THADS thành phố V T;
- UBND phường B G;
- Lưu HSVA; VP

Nguyễn Thị Hương Giang